

Số: 524 /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 19 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch hành động
quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và bảo đảm an toàn thực phẩm
trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn thành phố năm 2021

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới;

Căn cứ Quyết định số 184/QĐ-BNN-QLCL ngày 12/01/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2021;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 13/TTr-SNN ngày 04/02/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn thành phố năm 2021.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở, ngành, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định. /.

Nơi nhận:

- Bộ NN và PTNT;
- Cục QLCL NLS và TS;
- CT, các PCT UBND TP;
- Như Điều 3;
- UB MTTQVN TP;
- Các Hội đoàn thể thành phố;
- Các Sở: NN và PTNT, TC, KH và ĐT, TTTT, YT, CT;
- Cục Hải quan HP;
- Công an thành phố;
- Đài PTTHHP, Báo HP;
- UBND các quận, huyện;
- Công TTĐTHP;
- CVP, các PCVP;
- CV: NN, YT, CT;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Thọ

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn thành phố năm 2021

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 524 /QĐ-UBND ngày 19/02/2021
của Ủy ban nhân dân thành phố)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao chất lượng, an toàn thực phẩm (ATTP) và năng lực cạnh tranh các sản phẩm thực phẩm nông lâm thủy sản trong quá trình sản xuất và lưu thông trên địa bàn thành phố trong bối cảnh dịch bệnh Covid - 19 có nhiều diễn biến phức tạp; tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản giám sát (trên diện rộng) vi phạm quy định về ô nhiễm sinh học, tạp chất, tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, hóa chất, kháng sinh giảm 10% so với năm 2020;

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước của các cấp, các ngành, các đơn vị về chất lượng vật tư nông nghiệp và ATTP;

- Nâng cao năng lực cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về chất lượng vật tư nông nghiệp;

- Nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và hiểu biết của người tiêu dùng thực phẩm.

2. Yêu cầu

- Công tác thông tin tuyên truyền phải giúp người sản xuất kinh doanh áp dụng hiệu quả trong sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng, ATTP và năng lực cạnh tranh các sản phẩm nông lâm thủy sản trong bối cảnh dịch bệnh Covid - 19 còn tiếp diễn;

- Hình thành mạng lưới quản lý về chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản ở các cấp, đảm bảo đủ năng lực, hoạt động hiệu quả;

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát nhằm ngăn chặn, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về chất lượng vật tư nông nghiệp, ATTP nông lâm thủy sản;

- Việc tổ chức, triển khai thực hiện và phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành đảm bảo hiệu lực, hiệu quả; đồng thời huy động sự tham gia, phối hợp của cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

MV

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Kiện toàn bộ máy, nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý và thanh tra chuyên ngành chất lượng vật tư nông nghiệp, ATTP nông lâm thủy sản cấp thành phố, cấp huyện theo quy định;

- Nâng cao năng lực quản lý nhà nước đối với cán bộ được giao nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành ATTP, ưu tiên cán bộ được giao thực hiện thanh tra chuyên ngành tại huyện Thủy Nguyên, quận Kiến An, quận Ngô Quyền và 11 đơn vị hành chính cấp xã theo Quyết định số 361/QĐ-UBND ngày 18/02/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố và công chức Văn hóa - Xã hội cấp xã thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về ATTP.

2. Thông tin, truyền thông về an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm nông lâm thủy sản

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vật tư nông nghiệp và bảo đảm ATTP trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng, khai thác thủy sản cho cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và người sản xuất nông nghiệp, thủy sản; tư vấn ngay tại đầu bờ, đầu chuồng, cơ sở sản xuất, kinh doanh về an toàn vật tư, an toàn thực phẩm từ khâu đầu vào, đầu ra trong sản xuất, kinh doanh, chế biến;

- Tuyên truyền, phổ biến mối nguy gây mất ATTP và quy định của pháp luật về ATTP, quyền lợi người tiêu dùng và cách nhận dạng thực phẩm an toàn cho người tiêu dùng thực phẩm; ngăn chặn việc bơm tạt chất vào tôm nguyên liệu và tôm chế biến;

- Viết tin bài, xây dựng phóng sự, chuyên đề về chất lượng vật tư nông nghiệp và ATTP (gương người tốt, việc tốt; vùng sản xuất nguyên liệu an toàn, địa chỉ xanh...); công khai các cơ sở vi phạm quy định của pháp luật về ATTP, vi phạm cam kết sản xuất kinh doanh thực phẩm an toàn trên hệ thống đài truyền thanh của địa phương hoặc phát qua loa gắn trên xe lưu động tại các chợ, nơi đông dân cư;

- In tờ rơi, pano, Poster, khẩu hiệu giới thiệu sản phẩm, chỉ dẫn vùng sản xuất an toàn; tác hại, thiệt hại kinh tế khi sử dụng chất cấm hoặc lạm dụng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, kháng sinh, chất bảo quản trong sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản; nhận diện tôm chứa tạt chất, cấm biển sơ đồ vùng sản xuất nông sản, thủy sản an toàn cho các sản phẩm chủ lực và vùng sản xuất nông sản và thủy sản tập trung.

3. Quản lý, giám sát, kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm

a) Công tác giám sát chất lượng, ATTP sản phẩm nông sản, thủy sản:

- Giám sát đối với thực phẩm tươi sống:

+ Giám sát dư lượng thuốc bảo vệ thực vật đối với các sản phẩm trồng trọt

MT

tại vùng chuyên canh rau, các cơ sở sản xuất theo VietGAP, vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao;

+ Giám sát tồn dư kháng sinh, chất cấm trong chăn nuôi: Lấy mẫu nước tiểu tại cơ sở chăn nuôi gia súc, mẫu thịt tại cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm;

+ Giám sát dư lượng chất độc hại (*kháng sinh, hóa chất cấm,...*) trong động vật thủy sản nuôi tại các vùng nuôi trồng thủy sản;

+ Giám sát dư lượng kháng sinh, chất bảo quản trong các sản phẩm thủy sản khai thác tại các cơ sở thu gom, cơ sở bảo quản thủy sản, chợ cá, tàu cá.

- Giám sát các sản phẩm chế biến tại cơ sở sơ chế, chế biến, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản.

b) Công tác quản lý đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản

- *Quản lý đối với cơ sở thuộc diện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP:* Tổ chức thẩm định, xếp loại 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP theo quy định; tái thẩm định 100% các cơ sở xếp loại C, xử lý nghiêm các cơ sở sau khi tái thẩm định vẫn xếp loại C.

- *Quản lý đối với các cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP:* Phân công, phân cấp cụ thể cơ quan quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP. Tổ chức hướng dẫn, triển khai ký cam kết sản xuất kinh doanh thực phẩm an toàn và xử lý vi phạm theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

c) Công tác thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, nông lâm thủy sản; trách nhiệm quản lý việc thực hiện cam kết

- Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, liên ngành theo kế hoạch và đột xuất các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, sản phẩm nông sản, thủy sản (*tập trung kiểm soát, ngăn chặn, xử lý hành vi đưa tạp chất vào tôm nguyên liệu và sản xuất, kinh doanh sản phẩm tôm có chứa tạp chất trên địa bàn thành phố Hải Phòng, nguồn gốc sản phẩm thực phẩm và nguyên liệu phục vụ sơ chế, chế biến*); chợ đầu mối, chợ hoạt động như chợ đầu mối về việc chấp hành quy định pháp luật về sử dụng vật tư nông nghiệp và bảo đảm ATTP trên địa bàn thành phố;

- Tăng cường kiểm tra trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc tổ chức ký cam kết, kiểm tra việc thực hiện nội dung đã cam kết và xử lý các cơ sở vi phạm cam kết thực hiện Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Tăng cường thực hiện công tác hậu kiểm, giám sát các chỉ tiêu an toàn thực phẩm đối với các cơ sở tự công bố chất lượng sản phẩm (*đối với sản phẩm chế biến bao gói sẵn*); các cơ sở sơ chế, chế biến có các sản phẩm chưa bao gói theo quy định thuộc lĩnh vực quản lý.

4. Hỗ trợ kết nối sản xuất với tiêu thụ sản phẩm nông lâm thủy sản

- Xây dựng mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn cho 03 nhóm ngành hàng (rau, củ quả; thịt, trứng; sản phẩm thủy sản); tổ chức kiểm tra, thẩm định và cấp giấy xác nhận sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn theo quy định tại Quyết định số 3075/QĐ-BNN-QLCL ngày 20/7/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, diễn đàn về xúc tiến thương mại, kết nối sản xuất - tiêu thụ sản phẩm nông sản, thủy sản an toàn;

- Tổ chức các đoàn tham gia các hội nghị kết nối, tham quan học tập kinh nghiệm tổ chức sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông sản, thủy sản; tham gia gian hàng tại hội chợ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương, Văn phòng điều phối trung ương thực hiện chương trình quốc gia xây dựng nông thôn mới tổ chức tại các tỉnh trên địa bàn cả nước.

- Tổ chức tuần hàng nông sản tại sảnh các siêu thị ở Hải Phòng, kết hợp các hội thảo chuyên đề kết nối doanh nghiệp với cơ sở sản xuất.

- Xây dựng cổng thông tin kết nối cung cầu và minh bạch nguồn gốc sản phẩm thực phẩm liên thông cổng kết nối của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

5. Xây dựng mô hình áp dụng công cụ quản lý sản xuất nông sản an toàn truy xuất nguồn gốc

- Xây dựng mô hình điểm cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm có vùng sản xuất được chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn, tổ chức sản xuất theo quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP);

- Thiết kế, in tem nhãn truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông sản, thủy sản cho các sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP, sản phẩm thuộc chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn theo quy định tại Quyết định số 3075/QĐ-BNN-QLCL ngày 20/7/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; sản phẩm đặc sản các địa phương; trang thiết bị quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và phát triển sản xuất thực phẩm an toàn cho sản phẩm nông lâm thủy sản có thiết kế logo gắn tem nhãn truy xuất nguồn gốc.

III. KINH PHÍ VÀ NGUỒN KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện: Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành và các nguồn hợp pháp khác.

IV. PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch hành động quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp 2021 đảm bảo đúng tiến độ và hiệu quả; phối hợp với UBND các huyện,

quận đơn đốc, hướng dẫn UBND cấp xã thực hiện tốt Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Chủ trì, phối hợp tổ chức tập huấn, tuyên truyền, cấp phát tờ rơi, tranh Poster, tài liệu hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về vật tư nông nghiệp và ATTP (*hướng dẫn công tác kiểm tra tets nhanh một số chỉ tiêu an toàn thực phẩm; nghiệp vụ kiểm tra, phát hiện và xử lý vi phạm về tạp chất trong tôm; công cụ quản lý ATTP trong chế biến thực phẩm và các văn bản quy định hiện hành,...*) cho cán bộ Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế, Phòng Y tế các huyện, quận; Công chức cấp xã, phường, thị trấn được phân công quản lý ATTP nông lâm thủy sản; tổ dân phố, trưởng thôn; các tổ chức thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Hội nghề cá, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ, Đoàn thanh niên; các cơ sở sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng thực phẩm;

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm chuyên ngành, liên ngành theo kế hoạch, đột xuất các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, sản xuất, chế biến nông lâm thủy sản thuộc lĩnh vực quản lý bao gồm cơ sở là doanh nghiệp kinh doanh mặt hàng bao gói sẵn sản phẩm nông, lâm, thủy sản (chuyên doanh) không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện trên địa bàn thành phố; lấy mẫu kiểm định chất lượng vật tư nông nghiệp, giám sát chất lượng, ATTP các sản phẩm nông lâm thủy sản;

- Chủ trì, phối hợp với các địa phương thực hiện giám sát sản phẩm nông lâm thủy sản tại các vùng sản xuất, cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản, các xã nông thôn mới kiểu mẫu thực hiện chỉ tiêu 17.8 trong bộ tiêu chí nông thôn mới. Chủ trì, phối hợp Sở Y tế, Sở Công Thương thực hiện lấy mẫu giám sát sản phẩm nông lâm thủy sản tại Trung tâm thương mại, Hệ thống Vimart, MM Mega Market Hồng Bàng, BigC, nhà hàng, bếp ăn,...

- Tổ chức thực hiện Khoản 1 Điều 5; Khoản 1 Khoản 2 Điều 7 và Khoản 2 Điều 9 Quy chế phối hợp ban hành kèm theo Quyết định số 2604/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các cơ quan chức năng để kiểm soát, ngăn chặn, xử lý hành vi đưa tạp chất vào tôm nguyên liệu và sản xuất, kinh doanh sản phẩm tôm có tạp chất trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng, Báo Hải Phòng, Báo An ninh Hải Phòng và đơn vị liên quan xây dựng phóng sự/chuyên đề về chất lượng vật tư nông nghiệp và ATTP, phát trên Đài phát thanh và Truyền hình Hải Phòng công khai các hành vi vi phạm tại các cơ sở vi phạm, kết quả xử lý vi phạm, các cơ sở thực hiện tốt công tác đảm bảo ATTP, các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn;

- Phối hợp với Công an thành phố, các ngành liên quan phát hiện, triệt phá, xử lý nghiêm đối với các cơ sở buôn bán, sử dụng chất cấm, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón ngoài danh mục, không rõ nguồn gốc; vật tư nông nghiệp giả, kém chất lượng; tôm bơm tạp chất, các sản phẩm thực phẩm sơ chế,

chế biến không có nguồn gốc rõ ràng.

- Tổ chức tiếp nhận bản tự công bố sản phẩm đối với các sản phẩm thực phẩm thuộc diện tự công bố do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý theo phân cấp (*sản phẩm tại phụ lục III, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm*);

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thẩm định cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; tổ chức thẩm định, đánh giá, xếp loại sau cấp giấy theo quy định tại Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công thương và các đơn vị có liên quan tổ chức tuần hàng nông sản tại sảnh các siêu thị ở Hải Phòng; tổ chức hội nghị, hội thảo, diễn đàn về xúc tiến thương mại, kết nối sản xuất - tiêu thụ sản phẩm nông sản, thủy sản an toàn;

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan thiết kế, in tem nhãn truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông sản, thủy sản cho các sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP, sản phẩm thuộc chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn theo quy định tại Quyết định số 3075/QĐ-BNN-QLCL.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng cổng thông tin kết nối cung cầu và minh bạch nguồn gốc sản phẩm thực phẩm liên thông cổng kết nối của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Rà soát, thống kê bổ sung danh sách quản lý các vùng nuôi trồng thủy sản, vùng sản xuất trồng trọt, chăn nuôi theo VietGAP, thủy sản; các cơ sở chế biến,...

2. Sở Y tế

- Chủ trì, chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về ATTP thuộc lĩnh vực quản lý theo quy định;

- Chỉ đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Trung tâm Truyền thông Giáo dục sức khỏe cung cấp tài liệu; xây dựng kế hoạch truyền thông về ATTP; kế hoạch kiểm tra, thanh tra đột xuất việc sử dụng chất cấm trong sản xuất, chế biến thực phẩm, thực phẩm nhập khẩu, truy xuất nguồn gốc nhập khẩu;

- Tiếp tục duy trì đường dây nóng để tiếp thu ý kiến phản ánh của nhân dân về hành vi vi phạm ATTP.

- Tăng cường kiểm tra, lấy mẫu giám sát các chỉ tiêu an toàn thực phẩm, chất phụ gia thực phẩm sản phẩm nông sản, thủy sản tại cơ sở chế biến suất ăn, các bếp ăn tập thể tại khu công nghiệp, trường học và cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống tập trung, cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố.

- Rà soát, thống kê bổ sung danh sách nguồn cung ứng thực phẩm tươi sống

cho các cơ sở chế biến suất ăn, các bếp ăn tập thể tại khu công nghiệp, trường học và kinh doanh dịch vụ ăn uống tập trung, cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố trên địa bàn thành phố.

- Chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị trực thuộc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP theo phân cấp;

- Tăng cường quản lý các loại thuốc kháng sinh, hóa chất, thuốc kích thích nhóm β -agonist và các nhóm hoạt chất khác có thể sử dụng trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.

- Tổ chức, thực hiện Khoản 2 Điều 5 Quy chế phối hợp ban hành kèm theo Quyết định số 2604/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các cơ quan chức năng để kiểm soát, ngăn chặn, xử lý hành vi đưa tạp chất vào tôm nguyên liệu và sản xuất, kinh doanh sản phẩm tôm có tạp chất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn sự cố về an toàn thực phẩm do sử dụng thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất nông lâm thủy sản.

3. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra, theo dõi chất lượng nguồn thực phẩm tươi sống cung cấp vào các chợ hạng 01, siêu thị, trung tâm thương mại kinh doanh thực phẩm, hội chợ theo quy định; phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, quận kiểm soát ATTP các chợ dân sinh trên địa bàn thành phố;

- Rà soát, thống kê danh sách nguồn cung ứng thực phẩm tươi sống vào chợ hạng 1, siêu thị, trung tâm thương mại kinh doanh thực phẩm;

- Chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị trực thuộc, phối hợp với các địa phương triển khai thực hiện hiệu quả trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP quy định;

- Tổ chức thực hiện Khoản 3 Điều 5 Quy chế phối hợp ban hành kèm theo Quyết định số 2604/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các cơ quan chức năng để kiểm soát, ngăn chặn, xử lý hành vi đưa tạp chất vào tôm nguyên liệu và sản xuất, kinh doanh sản phẩm tôm có tạp chất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế và các cơ quan có liên quan triển khai công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát liên ngành, chuyên ngành, chú trọng công tác kiểm tra đột xuất.

4. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước hàng năm, thẩm định, tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện Kế hoạch trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt; tổng hợp quyết toán theo quy định;

- Chủ trì, phối hợp thực hiện Khoản 6 Điều 5 Quy chế phối hợp ban hành kèm theo Quyết định số 2604/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các cơ quan chức năng để kiểm soát, ngăn chặn, xử lý hành vi đưa tạp chất vào tôm nguyên liệu và sản xuất, kinh doanh sản phẩm tôm có tạp chất trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

- Hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn thành phố, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền về quản lý, sử dụng vật tư nông nghiệp và bảo đảm an toàn thực phẩm trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng, khai thác thủy sản cho cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và người sản xuất nông nghiệp và thủy sản. Đồng thời theo dõi, chấn chỉnh, xử lý những thông tin không chính xác, sai lệch trên báo chí và trên trang Internet và làm ảnh hưởng đến quyền lợi của nhà sản xuất và người tiêu dùng.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cung cấp nội dung tuyên truyền, thông tin tuyên truyền về gương người tốt, việc tốt; công khai các cơ sở vi phạm quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm, vi phạm cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

- Tổ chức, thực hiện Khoản 4 Điều 5; Khoản 1 Khoản 2 Điều 7 và Khoản 2 Điều 9 Quy chế phối hợp ban hành kèm theo Quyết định số 2604/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các cơ quan chức năng để kiểm soát, ngăn chặn, xử lý hành vi đưa tạp chất vào tôm nguyên liệu và sản xuất, kinh doanh sản phẩm tôm có tạp chất trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

6. Công an thành phố

- Chủ động nắm tình hình, triển khai các biện pháp nghiệp vụ làm tốt công tác phòng ngừa, phát hiện, điều tra, xác minh, xử lý tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý vật tư nông nghiệp và ATTP theo quy định của pháp luật;

- Tăng cường phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Sở Y tế, Cục Hải quan Hải Phòng trong thanh, kiểm tra, xác minh đối với nguồn nguyên liệu thực phẩm nông lâm thủy sản cung cấp vào bếp ăn, nhà hàng, khách sạn; xử lý hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm, vật tư nông nghiệp nhập lậu, không rõ nguồn gốc; thực phẩm nông lâm thủy sản không an toàn, vật tư nông nghiệp giả, kém chất lượng lưu thông trên thị trường;

- Tổ chức thực hiện Khoản 8 Điều 5; Khoản 1 Khoản 2, Điều 7 và Khoản 2 Điều 9 Quy chế phối hợp ban hành kèm theo Quyết định số 2604/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các cơ quan chức năng để kiểm soát, ngăn chặn,

xử lý hành vi đưa tạp chất vào tôm nguyên liệu và sản xuất, kinh doanh sản phẩm tôm có tạp chất trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

7. Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng, Báo Hải Phòng, Báo An ninh Hải Phòng

- Chủ trì phối hợp với ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng nội dung tuyên truyền phổ biến kiến thức, pháp luật về quản lý vật tư nông nghiệp và ATTP lĩnh vực nông nghiệp để phát sóng 01 tuần/lần, công khai các hành vi và cơ sở vi phạm, kết quả xử lý vi phạm. Đưa tin về các cơ sở sản xuất, kinh doanh làm tốt công tác bảo đảm ATTP, các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn;

- Chỉ đạo Đài phát thanh cấp huyện, cấp xã tuyên truyền về công tác quản lý vật tư nông nghiệp và ATTP với tần suất phát thanh 01 lần/tuần;

- Tổ chức, thực hiện Khoản 10 Điều 5 Quy chế phối hợp ban hành kèm theo Quyết định số 2604/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các cơ quan chức năng để kiểm soát, ngăn chặn, xử lý hành vi đưa tạp chất vào tôm nguyên liệu và sản xuất, kinh doanh sản phẩm tôm có tạp chất trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

8. Cục Hải quan Hải Phòng

- Tổ chức kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu trong lĩnh vực vật tư nông nghiệp và ATTP theo quy định của pháp luật hải quan và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan;

- Thông tin kịp thời cho các cơ quan chức năng những trường hợp vi phạm do Cục Hải quan thành phố Hải Phòng chủ trì xử lý sản phẩm không đạt chất lượng, không bảo đảm an toàn;

- Phối hợp tổ chức, thực hiện Khoản 9 Điều 5 của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 2604/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các cơ quan chức năng để kiểm soát, ngăn chặn, xử lý hành vi đưa tạp chất vào tôm nguyên liệu và sản xuất, kinh doanh sản phẩm tôm có tạp chất trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

9. Cục Quản lý thị trường thành phố Hải Phòng

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong kiểm tra, thanh tra, xử lý thực phẩm, vật tư nông nghiệp nhập lậu, không rõ nguồn gốc và thực phẩm, vật tư nông nghiệp giả, kém chất lượng lưu thông trên thị trường;

- Phối hợp tổ chức, thực hiện Khoản 7 Điều 5 Quy chế phối hợp ban hành kèm theo Quyết định số 2604/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các cơ quan chức năng để kiểm soát, ngăn chặn, xử lý hành vi đưa tạp chất vào tôm nguyên liệu và sản xuất, kinh doanh sản phẩm tôm có tạp chất trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố

- Chủ trì tổ chức truyền thông phổ biến quy định của pháp luật về ATTP, chỉ đạo hệ thống Mặt trận Tổ quốc các cấp và phối hợp với các tổ chức thành viên tuyên truyền, vận động hội viên, thành viên ký cam kết và chấp hành các chính sách, pháp luật về đảm bảo chất lượng vật tư nông nghiệp và ATTP.

- Phối hợp với các Sở, ban ngành thành phố giám sát việc chấp hành pháp luật về vật tư nông nghiệp và ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh theo Kế hoạch phối hợp thực hiện chương trình vận động và giám sát bảo đảm ATTP;

- Phối hợp tổ thực hiện Khoản 9 Điều 5 Quy chế phối hợp ban hành kèm theo Quyết định số 2604/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các cơ quan chức năng để kiểm soát, ngăn chặn, xử lý hành vi đưa tạp chất vào tôm nguyên liệu và sản xuất, kinh doanh sản phẩm tôm có tạp chất trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

11. Đề nghị Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ thành phố

- Chỉ đạo các cấp Hội phối hợp với ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các cấp các ngành trong việc vận động nhân dân tham gia thực hiện Kế hoạch hành động của thành phố; tổ chức cho hội viên xây dựng mô hình, vận động nông dân ký cam kết và thực hiện sản xuất thực phẩm an toàn theo Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT;

- Tăng cường phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Sở Y tế trong giám sát việc thực hiện quy định của pháp luật về sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, bảo đảm ATTP trong sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản;

- Phối hợp tổ thực hiện Khoản 9 Điều 5 Quy chế phối hợp ban hành kèm theo Quyết định số 2604/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các cơ quan chức năng để kiểm soát, ngăn chặn, xử lý hành vi đưa tạp chất vào tôm nguyên liệu và sản xuất, kinh doanh sản phẩm tôm có tạp chất trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

12. Ủy ban nhân dân các quận, huyện

a) Về công tác an toàn thực phẩm

- Ủy ban nhân dân huyện, quận (sau đây gọi tắt là cấp huyện) thực hiện chức năng quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn theo quy định;

- Thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP cấp huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, quận làm trưởng ban;

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý; kiểm soát nguồn thực phẩm tươi sống tại các vùng sản xuất tập trung, trang trại trên địa bàn trước khi lưu thông trên thị trường;

- Ủy ban nhân dân quận, huyện: Ngô Quyền, Kiến An, Thủy Nguyên tổ chức thí điểm thanh tra chuyên ngành ATTP thực hiện theo quy định tại Điều 2

Quyết định số 361/QĐ-UBND ngày 18/02/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố; chỉ đạo tổ chức, triển khai, thực hiện thanh tra chuyên ngành ATTP cho 11 đơn vị hành chính cấp xã theo Quyết định số 361/QĐ-UBND;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, các cơ quan có liên quan kiểm tra, lấy mẫu giám sát chất lượng nguồn thực phẩm tươi sống cung cấp vào các chợ hạng 2, hạng 3; chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm tại chợ dân sinh trên địa bàn;

- Quản lý hoạt động của cơ sở giết mổ động vật tập trung; hoạt động sơ chế, chế biến, vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật và vệ sinh thú y trên địa bàn theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Thú y;

- Tổ chức ký cam kết đối với các cơ sở có Giấy đăng ký kinh doanh do cấp huyện cấp thuộc diện không phải cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm, sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản nhỏ lẻ được quy định tại Khoản 1 Điều 2 Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; kiểm tra việc thực hiện nội dung đã cam kết, xử lý các cơ sở vi phạm cam kết theo quy định tại Điều 4 Điều 5 Điều 6 Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; hướng dẫn, chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức ký cam kết đối với cơ sở không có Giấy đăng ký kinh doanh; kiểm tra việc thực hiện nội dung đã cam kết, xử lý các cơ sở vi phạm cam kết theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Rà soát, thống kê, bổ sung Danh sách quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý; danh sách nguồn thực phẩm tươi sống cung cấp vào các chợ hạng 2, hạng 3 và tại địa phương; tổ chức ký cam kết không sử dụng chất cấm;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện Điều 6 Quy chế phối hợp ban hành kèm theo Quyết định số 2604/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các cơ quan chức năng để kiểm soát, ngăn chặn, xử lý hành vi đưa tạp chất vào tôm nguyên liệu và sản xuất, kinh doanh sản phẩm tôm có tạp chất trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Phối hợp với các Sở: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương trong việc thực hiện các nội dung quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn; phối hợp trong công tác tổ chức tập huấn, tuyên truyền, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh, cán bộ quản lý các quy định về ATTP.

b) Về công tác quản lý vật tư nông nghiệp

- Phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về vật tư nông nghiệp trên địa bàn cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý;

MT

- Phối hợp với các Sở chuyên ngành, các đơn vị có liên quan trong việc thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm vi phạm hành chính theo quy định;

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tổ chức ký cam kết thực hiện các quy định pháp luật về buôn bán vật tư nông nghiệp.

13. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

a) Về công tác an toàn thực phẩm

Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là cấp xã) thực hiện chức năng quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn theo quy định.

- Thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP cấp xã do Chủ tịch UBND xã làm trưởng ban;

- 11 đơn vị hành chính cấp xã: Phường Đông Khê, phường Đăng Giang (thuộc Quận Ngô Quyền); phường Quán Trữ, phường Ngọc Sơn (thuộc quận Kiến An); thị trấn Núi Đèo, thị trấn Minh Đức, xã Lập Lễ, xã Lưu Kiếm, xã Quảng Thanh, xã Tân Dương, xã Thiên Hương (thuộc huyện Thủy Nguyên); tổ chức thí điểm thanh tra chuyên ngành ATTP thực hiện theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 361/QĐ/UBND ngày 18/02/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố;

- Tổ chức ký cam kết đối với các cơ sở không có Giấy đăng ký kinh doanh thuộc diện không phải cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đảm bảo ATTP; sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản nhỏ lẻ được quy định tại Khoản 1 Điều 2 Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; kiểm tra việc thực hiện nội dung đã cam kết, xử lý các cơ sở vi phạm cam kết theo quy định tại Điều 4 Điều 5 Điều 6 Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Quản lý hoạt động của cơ sở giết mổ động vật nhỏ lẻ theo quy định tại Khoản 2 Điều 69 Luật Thú y năm 2015 (*Khi trên địa bàn cấp xã chưa hình thành được cơ sở giết mổ động vật tập trung*); các cơ sở chế biến (vịt quay, đậu phụ, giò chả,...) khi chưa thực hiện đăng ký kinh doanh và cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện. Xử lý hoặc kiến nghị xử lý các cơ sở có hành vi vi phạm theo quy định.

- Chỉ đạo Trạm Y tế xã tổ chức ký cam kết bảo đảm ATTP và kiểm tra đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống và kinh doanh thức ăn đường phố không có GCN đăng ký kinh doanh, các bếp ăn nhóm trẻ gia đình, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trong khu vực lễ hội, hội chợ ẩm thực do cấp xã quản lý, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống di động (*cỗ cưới hỏi, đám hiếu...*) theo quy định;

- Rà soát, thống kê, bổ sung Danh sách quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý; danh sách nguồn thực phẩm tươi sống cung cấp vào các chợ dân sinh tại địa phương;

DN

- Thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng địa phương cơ sở sản xuất, kinh doanh không đủ điều kiện ATTP, cơ sở không thực hiện cam kết sản xuất thực phẩm an toàn thuộc phạm vi quản lý.

b) Về công tác quản lý vật tư nông nghiệp

- Phối hợp với các Sở chuyên ngành, các đơn vị có liên quan trong việc thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm hành chính, đình chỉ hoạt động cơ sở vi phạm quy định về bảo đảm chất lượng vật tư nông nghiệp;

- Rà soát, thống kê, bổ sung Danh sách quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn;

- Tổ chức ký cam kết thực hiện các quy định pháp luật về buôn bán vật tư nông nghiệp.

Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan thường trực; đơn đốc, theo dõi, tổng hợp tình hình, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố để chỉ đạo, thực hiện Kế hoạch và đề xuất công tác thi đua, khen thưởng.

Định kỳ trước ngày 20 hàng tháng các Sở, ngành và các đơn vị, địa phương báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch (*kết quả thực hiện trong đó nêu rõ những việc đã hoàn thành, việc chưa hoàn thành, nguyên nhân và đề xuất giải pháp tiếp tục hoàn thiện*) về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản; Email: Chicucqlclnltts@haiphong.gov.vn) để tổng hợp chung, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Thọ